

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 110/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận con chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm:

- Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1978, căn cước công dân số: 074078000766; nơi cư trú: Tổ A, khu phố H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Xuân T1, sinh năm 1974, căn cước công dân số 074174000782; nơi cư trú: Tổ A, khu phố H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị X Thủy chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương ngày 16/02/2009 (Nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01. Trong quá trình chung sống, ông T và bà T1 có 02 con chung tên Nguyễn Thị Xuân M, sinh ngày 01/7/2013 và Nguyễn Toàn Q, sinh năm 15/5/2010. Ngày 07/8/2025, ông T và bà T1 có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh, ông T và bà T1 đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/8/2025 của

Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị Xuân T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thị Xuân M, sinh ngày 01/7/2013 và Nguyễn Toàn Q, sinh năm 15/5/2010 cho bà Nguyễn Thị Xuân T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Thế T không cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị Xuân T1 chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008578 ngày 11/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT; HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

